

UBND TỈNH SÓC TRĂNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2/63 /SGDDT-GDDT
V/v hướng dẫn dạy học tiếng Khmer
và tiếng Hoa trong các cơ sở giáo
dục phổ thông và trung tâm giáo dục
thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

Sóc Trăng, ngày 07 tháng 12 năm 2012

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường Phổ thông dân tộc nội trú;
- Các trường THPT Trần Văn Bảy, THPT Nguyễn Khuyến,
THCS&THPT Thạnh Tân, THCS&THPT Lai Hòa.

Căn cứ công văn số 6442/BGDĐT-GDDT, ngày 28/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT, ngày 27/10/2009 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đánh giá xếp loại học sinh tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12/12/2011 của Bộ Trưởng Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông,

Sở Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn dạy học tiếng Khmer và tiếng Hoa trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên như sau:

1. ĐỐI VỚI CẤP TIỂU HỌC CÓ TỔ CHỨC DẠY TIẾNG KHMER HOẶC TIẾNG HOA

1. Cách ghi điểm: ghi điểm theo thang điểm 10, không ghi điểm 0 và điểm số thập phân ở các lần kiểm tra

2. Cách thức kiểm tra:

+ Kiểm tra thường xuyên (KTTX): tối thiểu 1 lần/tháng;

Hình thức kiểm tra: kiểm tra miệng, kiểm tra hoạt động học tập của học sinh hoặc kiểm tra viết;

+ Kiểm tra định kỳ (KTĐK) : 02 lần/năm (vào cuối kỳ 1 và cuối năm học);

Hình thức kiểm tra: phần đọc (đọc kết hợp trả lời câu hỏi), phần viết (tự luận).

3. Học lực môn (HLM):

+ HLM. KI là điểm KTĐK. KI;

+ HLM. N là điểm KTĐK. CN;

4. Cách đánh giá xếp loại học lực môn
 - + Loại giỏi: học lực môn đạt từ 9.0 trở lên;
 - + Loại Khá: học lực môn đạt từ 7.0 đến 8.0;
 - + Loại TB: học lực môn đạt từ 5.0 đến 6.0 ;
 - + Loại Yếu: dưới 5.0;

II) ĐỐI VỚI CẤP THCS, THPT CÓ TỔ CHỨC DẠY MÔN TIẾNG KHMER HOẶC TIẾNG HOA

1. Cách ghi điểm: theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10; được phép ghi điểm thập phân ở các lần kiểm tra định kỳ và các lần kiểm tra học kỳ.

2. Cách thức kiểm tra

+ Kiểm tra thường xuyên (KT_{tx}): 2lần/học kỳ;
 Hình thức kiểm tra: Kiểm tra miệng; kiểm tra viết dưới 1 tiết (tự luận);

+ Kiểm tra định kỳ (KT_{đk}): 2lần/học kỳ;
 Hình thức kiểm tra: kiểm tra viết từ 1 tiết trở lên (tự luận);

+ Kiểm tra học kỳ (KT_{hk}): 1 lần vào mỗi cuối học kì;

Hình thức kiểm tra: kiểm tra viết (tự luận).

3. Hệ số điểm các loại bài kiểm tra: điểm kiểm tra thường xuyên tính hệ số 1, điểm kiểm tra viết từ 1 tiết trở lên tính hệ số 2, điểm kiểm tra học kỳ tính hệ số 3.

4. Điểm các bài KT_{tx} theo hình thức tự luận là số nguyên và điểm KT_{đk} là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số...

5. Những học sinh vắng không dự kiểm tra, hoặc thiếu số lần kiểm tra theo quy định thì được kiểm tra bù.

6. Điểm trung bình môn

a) Điểm trung bình môn học kỳ (ĐTB_{mhk}) là trung bình cộng của điểm các bài KT_{tx}, KT_{đk} và KT_{hk} với các hệ số quy định:

$$\text{ĐTB}_{\text{mhk}} = \frac{\text{TĐKT}_{\text{tx}} + 2 \times \text{TĐKT}_{\text{đk}} + 3 \times \text{ĐKT}_{\text{hk}}}{\text{Số bài KT}_{\text{tx}} + 2 \times \text{Số bài KT}_{\text{đk}} + 3}$$

- TĐKT_{tx}: Tổng điểm của các bài KT_{tx}
- TĐKT_{đk}: Tổng điểm của các bài KT_{đk}
- ĐKT_{hk}: Điểm bài KT_{hk}

b) Điểm trung bình môn cả năm (ĐTB_{mcn}) là trung bình cộng của ĐTB_{mhkl} với ĐTB_{mhkII}, trong đó ĐTB_{mhkII} tính hệ số 2:

$$\text{ĐTB}_{\text{mcn}} = \frac{\text{ĐTB}_{\text{mhkl}} + 2 \times \text{ĐTB}_{\text{mhkII}}}{3}$$

7. Cách đánh giá xếp loại học lực môn:

- + Loại giỏi: học lực môn đạt từ 8.0 trở lên;
- + Loại Khá: học lực môn đạt từ 6.5 đến 7.9;
- + Loại TB: học lực môn đạt từ 5 đến 6.4;
- + Loại Yếu: học lực môn đạt từ 3.5 đến 4.9;
- + Loại kém dưới 3.5.

Ngoài ra, các đơn vị phòng giáo dục và đào tạo, các trường phổ thông có dạy tiếng Khmer và tiếng Hoa cần chú ý:

Kết quả môn tiếng Khmer và tiếng Hoa được ghi vào học bạ và tính điểm theo hướng có lợi cho học sinh.

Trên đây là hướng dẫn dạy học tiếng Khmer và tiếng Hoa trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên. Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị phòng giáo dục và đào tạo, các trường phổ thông có dạy tiếng Khmer và tiếng Hoa triển khai thực hiện đúng tinh thần hướng dẫn của công văn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, GDDT. *Wes*

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Sao y .

Kính gửi : Hiệu trưởng các trường TH-THCS có dạy tiếng Khmer nghiên cứu và thực hiện.

Trần Đề, ngày 20 tháng 12 năm 2012

KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Kim Sơn



Thanh Hải
DUY THẠNH HẢI